

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án
khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 04/2018/TT-BKHĐT ngày 06/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/ 2019 của HĐND tỉnh Bắc Giang quy định cơ chế, chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2019-2025;

Căn cứ Văn bản số 114-TB/TU ngày 05/01/2021 của Tỉnh ủy;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 132/TTr-SKHĐT ngày 30/12/2020 về việc phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư danh mục dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, như sau:

1. Danh mục các dự án, gồm 05 nhóm dự án:
 - Nhóm dự án về chế biến nông sản: 08 dự án.
 - Nhóm dự án về giết mổ gia súc, gia cầm tập trung: 02 dự án.
 - Nhóm dự án về xử lý rác thải: 03 dự án.
 - Nhóm dự án trồng hoa, rau, cây dược liệu: 21 dự án.
 - Nhóm dự án chăn nuôi: 06 dự án.

2. Về vốn đầu tư:

Tổng vốn đầu tư dự kiến là 2.008.200 triệu đồng. Trong đó:

- Vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ khoảng 300.258 triệu đồng.
- Vốn của các doanh nghiệp: 1.707.942 triệu đồng.

(Có danh mục dự án kèm theo)

Điều 2. Các nội dung hỗ trợ và mức hỗ trợ cho các dự án là tạm tính trên cơ sở quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ; Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh; khi triển khai thực hiện hỗ trợ cho từng dự án, các nội dung hỗ trợ và mức hỗ trợ sẽ được thẩm định theo thực tế triển khai của dự án, khả năng cân đối ngân sách và các văn bản hướng dẫn có liên quan của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, các tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TH, XD, ĐT, TKCT;
 - + Lưu VT, NN.Thăng.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ô Pích